

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh**

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI đã thông qua Luật Tiếp cận thông tin. Để bảo đảm thực hiện hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi tắt là Luật) và Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.
- Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và Nhân dân trong việc thi hành Luật.
- Đưa các quy định của Luật sớm đi vào thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của UBND tỉnh; sự phối hợp liên tục, chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trong việc triển khai thi hành Luật.
- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về tiếp cận thông tin và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức thi hành Luật.
- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ động triển khai Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả.

d) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng của Kế hoạch.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật**

a) Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin tại địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị quán triệt Luật, kết hợp với phổ biến các luật mới ban hành tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2026.

b) Thông tin, tuyên truyền về Luật trên báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh bằng tiếng Việt hoặc song ngữ (tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số)

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

c) Biên soạn tài liệu (chuyên đề, tờ gấp, sổ tay...) giới thiệu nội dung cơ bản của Luật bằng tiếng Việt hoặc song ngữ (tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số) để phổ biến, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện trong năm 2026 và tiếp tục duy trì trong những năm tiếp theo.

**2. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật**

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh và UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ và UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

**3. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin**

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật, công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**4. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) hiện hành có liên quan đến Luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định của Luật và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật**

- Cơ quan chủ trì:

+ Các sở, ban, ngành tiến hành rà soát đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

+ UBND cấp xã thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã gửi kết quả rà soát về UBND tỉnh (*thông qua Sở Tư pháp*) trước ngày 10 tháng 7 năm 2026.

+ Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 01 tháng 8 năm 2026.

**5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị**

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện:

- + Đối với các thông tin đã được tạo ra trước ngày 01/9/2026 (ngày Luật có hiệu lực): tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- + Đối với các thông tin được tạo ra kể từ ngày 01/9/2026 trở đi: thường xuyên số hóa ngay sau khi thông tin được tạo ra.

## **6. Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin trên địa bàn tỉnh**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

## **7. Kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã chủ động cân đối trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Sở Tư pháp chịu trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện hoặc lồng ghép vào kế hoạch khác để triển khai các nhiệm vụ có liên quan trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, Phó CT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và PT, TH Đắc Lắc;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (L).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Nguyên Thảo**